

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HÀ NỘI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANOI WORKS CONSTRUCTION AND SURVEY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HANOI WORKS CONSTRUCTION AND SURVEY .,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0106977035

**3. Ngày thành lập:** 07/09/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 41 đường Tân Hồng, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                    | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất sản phẩm chịu lửa                                                                                                                   | 2391        |
| 2.  | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét                                                                                                        | 2392        |
| 3.  | Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao                                                                                                           | 2394        |
| 4.  | Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao                                                                                     | 2395        |
| 5.  | Sản xuất sắt, thép, gang                                                                                                                     | 2410        |
| 6.  | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                               | 2511        |
| 7.  | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét                                                                                                              | 0810        |
| 8.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                          | 4662        |
| 9.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                      | 4663        |
| 10. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                         | 4752        |
| 11. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                        | 4100(Chính) |
| 12. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                                                                                    | 4210        |
| 13. | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                 | 4220        |
| 14. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                   | 4290        |
| 15. | Phá dỡ                                                                                                                                       | 4311        |
| 16. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                            | 4312        |
| 17. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                        | 4321        |
| 18. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                                              | 4322        |
| 19. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                               | 4329        |
| 20. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                               | 4330        |
| 21. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                          | 4390        |
| 22. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết:<br>- Khảo sát địa hình<br>- Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình | 7110        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông    | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức     | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | ĐỖ THU THỦY    | Số 3, ngõ 34 phố Hàng Kênh, Phường Trại Cau, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 72.000     | 720.000.000           | 40        | 031184002565                                                                                |         |
|     |                |                                                                                          | Tổng số           | 72.000     | 720.000.000           | 40        |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                          |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | ĐINH THUÝ NGA  | Số 536- 125D Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  | Cổ phần phổ thông | 54.000     | 540.000.000           | 30        | 012801782                                                                                   |         |
|     |                |                                                                                          | Tổng số           | 54.000     | 540.000.000           | 30        |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                          |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | ĐINH VĂN QUANG | Thôn Lãng Nội, Xã Gia Lập, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam                      | Cổ phần phổ thông | 54.000     | 540.000.000           | 30        | 164194626                                                                                   |         |
|     |                |                                                                                          | Tổng số           | 54.000     | 540.000.000           | 30        |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                          |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: ĐỖ THU THỦY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 05/12/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 031184002565

Ngày cấp: 27/08/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 3, ngõ 34 phố Hàng Kênh, Phường Trại Cau, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Phòng 505 A, nhà A5 TT Hào Nam, phố Vũ Thạch, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội